GELEX ELECTRIC

CÔNG TƠ ĐIỆN 1 PHA LOẠI CV

CÔNG TƠ ĐIỆN 1 PHA LOẠI CV

SINGLE PHASE METERS TYPE CV

EMIC®
ISO 9001:2008





ĐẶC TRƯNG

Công tơ điện 1 pha 2 dây loại CV có đặc tính và độ tin cậy cao, dùng để đo năng lượng dạng hữu công (kWh) ở lưới điện xoay chiều 1 pha 2 dây.

- Hiệu chỉnh dễ.
- Mômen quay lớn.
- Ma sát nhỏ.
- Độ nhạy cao.
- Tổn thất thấp.
- Ảnh hưởng nhiệt độ thấp
- Gối đỡ dưới 2 chân kính hoặc gối từ.
- Chống ăn cắp điện: cơ cấu chống quay ngược hoặc bộ số một hướng.
- Hình dáng: Tròn hoặc vuông.
- Độ ổn định cao.
- Chịu quá tải lớn.
- Chịu điện áp cao.

TÍNH NĂNG KỸ THUẬT

- Tiêu chuẩn: IEC 62052-11,IEC 62053-11, IEC 60521
- Điện áp danh định:110V, 120V, 220V, 230V, 240V
- Tần số danh định: 50Hz hoặc 60Hz
- Dòng điện: 3(9)A, 3(12)A, 5(6)A, 5(15)A, 5(20)A, 10(30)A, 10(40)A, 15(60)A, 20(80)A, 30(90)A, 40(120)A
- Cấp chính xác 1 hoặc 2

GENERAL

Single phase kWh meters type CV have high performance and high reliablity. They are built for measurement active energy (kWh) in alternating current single phase two wire networks.

- Simple adjustment.
- High torque
- Low friction.
- Low starting current.
- Low power consumption.
- Low temperature coefficient.
- Double jewel or magnetic lower bearing.
- Prevent electric steal Non-reverse running device or Uni-directional register.
- Form: Round or square.
- High stability.
- High resistance to short circuit.
- High resistance to surge voltage.

SPECIFICATIONS

- Standards: IEC 62052-11, IEC 62053-11, IEC60521
- Rated voltage: 110V, 120V, 220V, 230V, 240V
- Rated frequency: 50Hz or 60Hz
- Current: 3(9)A, 3(12)A, 5(6)A, 5(15)A, 5(20)A, 10(30)A, 10(40)A, 15(60)A, 20(80)A, 30(90)A, 40(120)A
- Class: 1 or 2

GELEX ELECTRIC

SINGLE PHASE METER TYPE CV

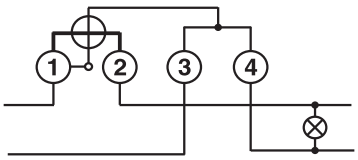
CÔNG TƠ ĐIỆN 1 PHA LOẠI CV

SINGLE PHASE METERS TYPE CV

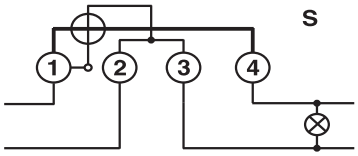
KÝ HIỆU CÔNG TƠ ĐIỆN 1 PHA 2 DÂY LOẠI — NOMENCLATURE

TT No	Ký hiệu *Nomenclature*	Tên gọi *Name*	Khả năng quá tải *Overload capacity*	Những ký hiệu đặc biệt- Special regulation		
				n_1	n_2	n_3
1	**CV 11$n_1n_2n_3$**	Công tơ điện 1 pha 2 dây Single phase 2 wire AC watthour meter	120%	**n_1=0:** Hình dáng tròn Round form	**n_2=m:** Gối đỡ từ Magnetic bearing	**n_3=r:** **Bộ số một hướng** Uni-derictional regester
2	**CV 13$n_1n_2n_3$**		300%		**Không có ký hiệu n_2:** **without designation n_2:**	**Không có ký hiệu n3:** **without designation n3:**
3	**CV 14$n_1n_2n_3$**		400%	**n_1=1:** Hình dáng vuông Square form	Gối đỡ từ Magnetic bearing	Bộ số thường và cơ cấu chống quay ngược Normal register and Non-reverse running device

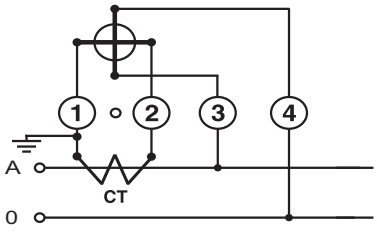
SƠ ĐỒ ĐẤU DÂY — CONNECTION DIAGRAMS



CV với đấu dây bình thường
CV with normal connection



CV với đấu dây đối xứng
CV with symmectrical connection



CV với đấu dây gian tiếp
CV with indirect connection

KÍCH THƯỚC NGOÀI (mm) — OUTER DIMENSIONS (mm)

TT *No*	Hình dáng *Form*		Nắp *Cover*		Nắp che ổ đấu dây *Terminal Cover*		Kích thước lắp đặt 3 lỗ 6 *Asembling dimension for 6 holes*		Kích thước ngoài (Dài x Rộng x Sâu) *Outer dimensions*
	Tròn *Round*	Vuông *Square*	Thủy tinh *Glass*	Nhựa PC *PC plastic*	Nhựa dài *Extended resin*	Nhựa ngắn *Short resin*	130 x 90	153 x 100	
1	●		●		●			●	235 x 153 x121
2	●		●			●		●	195 x 153 x 121
3	●			●	●			●	235 x 153 121
4	●			●		●		●	195 x 153 x 121
5		●	●		●			●	214 x 152 x 116
6		●				●		●	174 x 152 x 116
7		●		●	●			●	214 x 152 x 118.5
8		●		●		●		●	174 x 152 x 118.5
9		●		●	●		●		195 x 137 x 118.5

GELEX ELECTRIC

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN GELEX
Tòa nhà GELEX, số 52 Lê Đại Hành, P. Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam
KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam
(84-24) 3 6331508 (84-24) 3 6331510 gelex-electric.com ge@gelex-electric.com

GELEX ELECTRIC EQUIPMENT COMPANY LIMITED
GELEX Tower, No.52 Le Dai Hanh Str., Hai Ba Trung Dist., Hanoi, Vietnam
Dai Dong-Hoan Son Industrial Zone, Tien Du, Bac Ninh province, Vietnam
(84-24) 3 6331508 (84-24) 3 6331510 gelex-electric.com ge@gelex-electric.com

VA/6/2018 CV/11/2011